



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN TỪ 09-13/02/2026

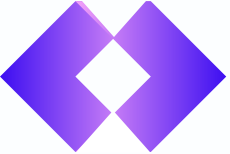
Điều chỉnh...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading





Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam tháng 01/2026 tăng 11.3% so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam trong tháng 1/2026 đạt khoảng 1,68 tỷ USD, tăng 11,3% YoY và là mức giải ngân cao nhất trong tháng Một của 5 năm gần đây, cho thấy dòng vốn ngoại vẫn duy trì đà tích cực ngay từ đầu năm. Dù tổng vốn FDI đăng ký mới giảm do yếu tố nền so sánh cao, vốn giải ngân tiếp tục tăng phản ánh niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vào môi trường kinh doanh trong nước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến – chế tạo tiếp tục là lĩnh vực thu hút vốn lớn nhất. Diễn biến này góp phần củng cố nền tảng cho tăng trưởng sản xuất và xuất khẩu. Đồng thời, FDI giải ngân tích cực cũng tạo lực đỡ quan trọng cho ổn định vĩ mô và tăng trưởng kinh tế 2026.

Việt Nam nhập siêu 1.78 tỷ USD trong tháng đầu năm 2026.

- Trong tháng 1/2026, Việt Nam nhập siêu khoảng 1,78 tỷ USD, đảo chiều so với cùng kỳ năm trước khi trước đó xuất siêu 3,17 tỷ USD, chủ yếu do mức tăng mạnh của nhập khẩu hàng hóa phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Tổng kim ngạch xuất – nhập khẩu đạt khoảng 88,16 tỷ USD, tăng gần 39 % YoY, tuy xuất khẩu vẫn tăng nhưng nhập khẩu tăng nhanh hơn khiến cán cân thương mại hàng hóa bị thâm hụt. Trung Quốc tiếp tục là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt khoảng 19,0 tỷ USD trong tháng, phản ánh nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu và sản phẩm đầu vào cao.

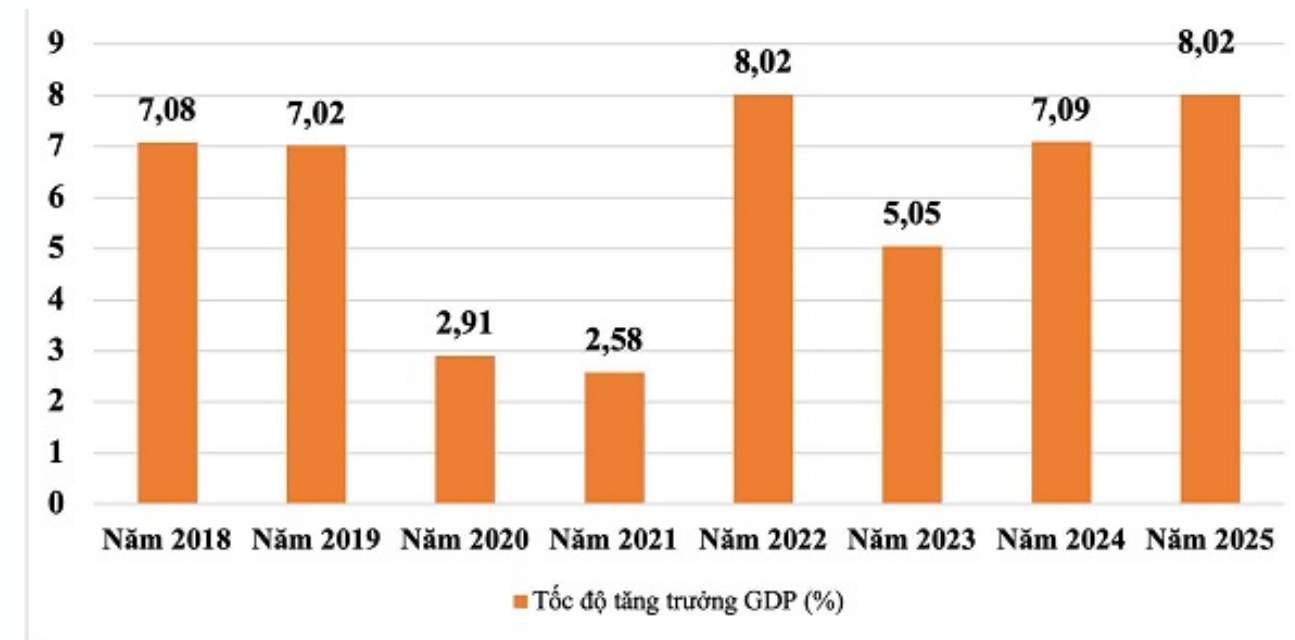
CPI tháng đầu năm 2026 tăng nhẹ so với tháng trước.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/2026 tăng nhẹ 0,05% so với tháng trước, chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng dịp Tết Nguyên đán và giá một số mặt hàng thiết yếu nhích lên. So với cùng kỳ, CPI tăng 2,53% YoY, cho thấy áp lực lạm phát vẫn được kiểm soát ở mức vừa phải. Lạm phát cơ bản tiếp tục xu hướng tăng nhưng chưa tạo áp lực đáng kể lên mặt bằng giá chung. Diễn biến này phản ánh môi trường giá cả ổn định, phù hợp với mục tiêu điều hành lạm phát và chính sách tiền tệ thận trọng trong giai đoạn đầu năm 2026.

Tổng thu ngân sách Nhà nước tháng đầu năm 2026 tăng 20.4% so với cùng kỳ năm trước.

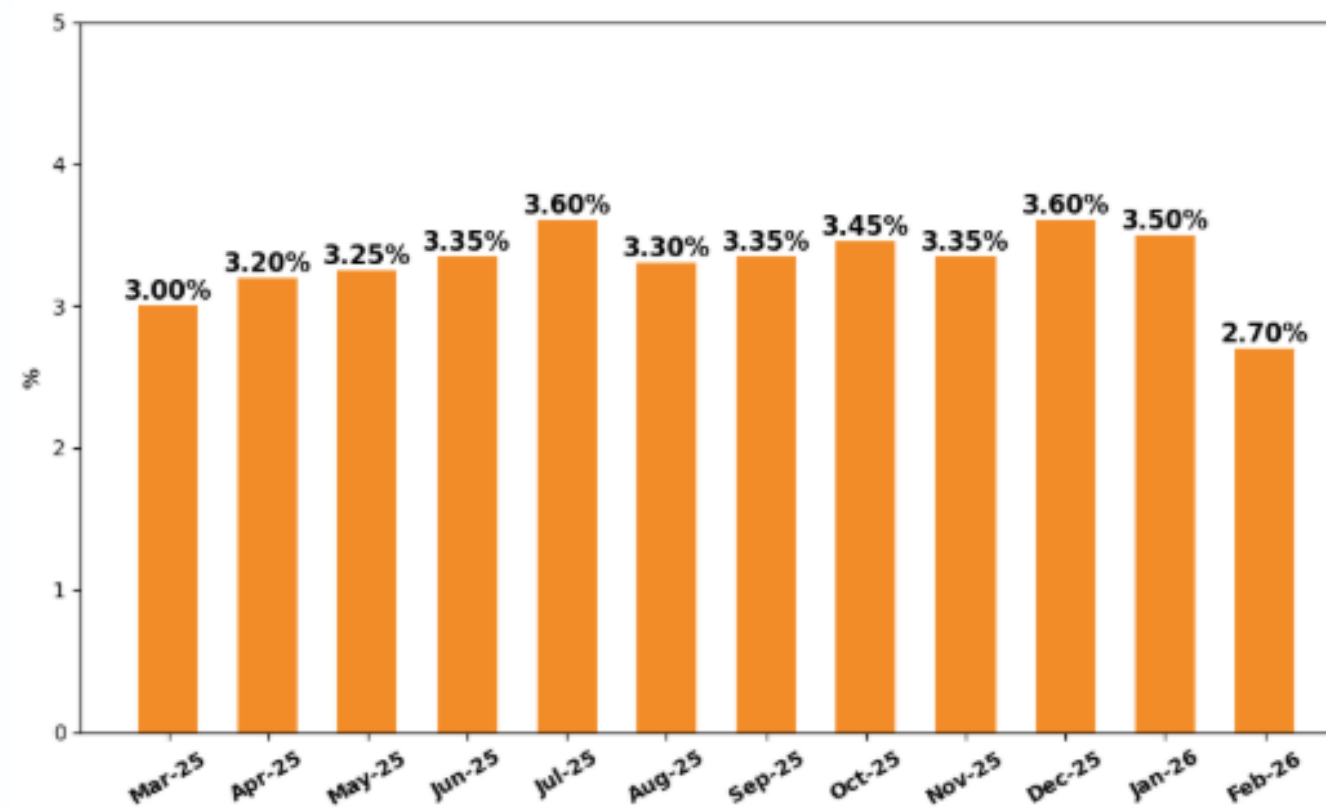
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trong tháng 1/2026 ước đạt khoảng 370,7 nghìn tỷ đồng, tương đương 14,7% dự toán năm, và tăng 20,4% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy nguồn thu cải thiện rõ ngay từ đầu năm. Trong đó, thu nội địa tăng gần 17,6% YoY, phản ánh hoạt động sản xuất – kinh doanh phục hồi tích cực, trong khi thu từ xuất nhập khẩu cũng đóng góp đáng kể. Mặc dù thu từ dầu thô giảm, tổng thu vẫn duy trì tăng trưởng nhờ nguồn thu từ thương mại và dịch vụ. Số liệu thu ngân sách là chỉ báo quan trọng về sức khỏe tài khóa và kỳ vọng ổn định kinh tế vĩ mô trong năm 2026.

GDP Việt Nam từ năm 2021 đến nay.

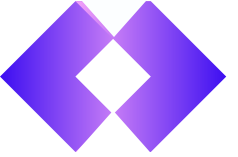


Nguồn: APSC tổng hợp.

CPI theo tháng Việt Nam từ năm 2023 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.



Mỹ áp thuế các đối tác thương mại của Iran.

- Mỹ vừa ký sắc lệnh cho phép áp thuế đối với các đối tác thương mại của Iran, nhằm gia tăng sức ép kinh tế và cô lập Tehran trên mặt trận thương mại quốc tế. Biện pháp này được đưa ra trong bối cảnh căng thẳng Mỹ – Iran vẫn ở mức cao, dù các cuộc đàm phán giữa hai bên chưa hoàn toàn đổ vỡ. Sắc lệnh trao quyền cho chính quyền Mỹ xác định các quốc gia và mức thuế cụ thể, song chi tiết vẫn chưa được công bố. Một số đối tác lớn của Iran như Trung Quốc, UAE hay Thổ Nhĩ Kỳ được cho là có thể chịu tác động. Động thái này làm gia tăng rủi ro địa chính trị và có thể ảnh hưởng tới thị trường hàng hóa, năng lượng và tài chính toàn cầu.

Mỹ – Ấn Độ đạt thỏa thuận thương mại, thuế đối ứng giảm còn 18%.

- Mỹ và Ấn Độ vừa đạt được thỏa thuận thương mại, theo đó mức thuế đối ứng áp lên hàng hóa Ấn Độ xuất khẩu sang Mỹ được giảm xuống còn khoảng 18%. Đổi lại, Ấn Độ cam kết hạ thuế và nói lỏng một số rào cản thương mại đối với hàng hóa Mỹ, đặc biệt ở các lĩnh vực công nghiệp và nông sản. Thỏa thuận được xem là bước tiến quan trọng giúp hạ nhiệt căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế lớn. Việc giảm thuế được kỳ vọng sẽ cải thiện dòng chảy thương mại song phương và nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa Ấn Độ.

Kinh tế Eurozone vững vàng, ECB chọn giữ nguyên lãi suất.

- Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày 5/2 quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản, củng cố kỳ vọng thị trường về sự ổn định chính sách tiền tệ khi kinh tế khu vực đồng Euro (Eurozone) tiếp tục thể hiện sự vững vàng trước những thách thức toàn cầu. Quyết định này phản ánh niềm tin rằng tăng trưởng kinh tế đang duy trì ổn định và lạm phát tiến gần mục tiêu đề ra, dù không có manh mối rõ ràng về bước đi tiếp theo của chính sách. ECB duy trì lập trường thận trọng khi theo dõi diễn biến lạm phát, tăng trưởng và các rủi ro toàn cầu, nhằm cân đối giữa hỗ trợ tăng trưởng và ổn định giá cả.

EU dỡ bỏ lệnh “đóng băng” thỏa thuận thương mại với Mỹ.

- Liên minh châu Âu (EU) đã quyết định dỡ bỏ lệnh “đóng băng” đối với thỏa thuận thương mại với Mỹ, sau khi căng thẳng chính trị giữa hai bên có dấu hiệu hạ nhiệt. Động thái này cho phép tiến trình phê chuẩn thỏa thuận được nối lại, mở đường cải thiện quan hệ thương mại xuyên Đại Tây Dương. Theo thỏa thuận, hàng hóa EU xuất khẩu sang Mỹ dự kiến chịu mức thuế khoảng 15%, trong khi EU cam kết gỡ bỏ phần lớn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa Mỹ. Việc dỡ bỏ lệnh đóng băng được kỳ vọng sẽ giảm rủi ro thuế quan và hỗ trợ ổn định thương mại song phương.

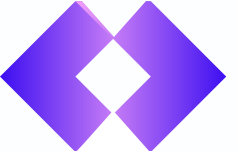
Chứng khoán Mỹ lập đỉnh lịch sử mới.



Nguồn: Tradingview.

Biểu đồ lãi suất Châu Âu từ năm 2008 đến nay.





Vàng bất tăng lên gần 5,000 USD, bạc cũng phục hồi mạnh.

- Giá vàng tăng trở lại trong phiên ngày 06/02, được hỗ trợ bởi lực mua bắt đáy, đồng USD suy yếu nhẹ và những lo ngại còn tồn tại xoay quanh các cuộc đàm phán Mỹ-Iran tại Oman. Trong khi đó, giá bạc phục hồi sau khi rơi xuống mức thấp nhất trong khoảng một tháng rưỡi. Vàng giao ngay tăng 3.9% lên 4,954.92 USD/oz vào lúc 14:18 ET (19:18 GMT), thu hẹp mức giảm trong phiên châu Á đầy biến động sau khi mất 3.9% trong ngày thứ Năm. Kim loại quý này đang trên đà tăng khoảng 2% trong cả tuần. Hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giao tháng 4 tăng 2.03%, lên 4,988 USD/oz. Ở chiều ngược lại, bạc giao ngay tăng mạnh 8.6% lên 77.33 USD/oz, sau khi có lúc rơi xuống dưới mốc 65 USD/oz trong phiên. Tuy vậy, bạc vẫn đang hướng tới mức giảm hơn 8.7% trong cả tuần, sau đợt lao dốc mạnh của tuần trước.

Giá dầu tăng nhẹ sau khi Mỹ và Iran tiến hành đàm phán.

- Giá dầu tăng nhẹ trong phiên ngày 06/02 sau khi đại diện Iran và Mỹ tiến hành các cuộc đàm phán liên quan đến chương trình hạt nhân của Iran. Khép phiên ngày 06/02, hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 50 xu, tương đương 0.74%, chốt phiên ở mức 68.05 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI tương lai tăng 26 xu, tương đương 0.41%, lên 63.55 USD/thùng. Iran và Mỹ đã tiến hành đàm phán thông qua vai trò trung gian của Oman vào ngày 06/02, nhằm tìm cách thu hẹp những bất đồng sâu sắc xoay quanh chương trình hạt nhân của Tehran. Đài truyền hình Nhà nước Iran đưa tin vào cuối buổi chiều rằng các cuộc đàm phán đã kết thúc. Ngoại trưởng Iran cho biết các nhà đàm phán sẽ trở về nước để tham vấn và các cuộc đối thoại sẽ tiếp tục.

Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tháng đầu năm 2026 tăng gần 30%.

- Thông tin cụ thể tại Hội báo thường kỳ diễn ra sáng 5/2, ông Trần Gia Long - Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cho biết, trong tổng số kim ngạch xuất khẩu trên, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản đạt 3,6 tỷ USD (tăng 41,8%); giá trị xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi đạt 47,5 triệu USD (tăng 20,2%); giá trị xuất khẩu thủy sản đạt 940 triệu USD (tăng 21,5%); giá trị xuất khẩu lâm sản đạt 1,72 tỷ USD (tăng 13%); giá trị xuất khẩu muối đạt 1,1 triệu USD (tăng 49%)... So với cùng kỳ năm trước, ước giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản của Việt Nam tháng 1/2026 sang khu vực châu Á tăng 41,1%; châu Mỹ tăng 22,4%; châu Âu tăng 11,2%; châu Phi tăng 21,6%; và châu Đại Dương tăng 32,3%.

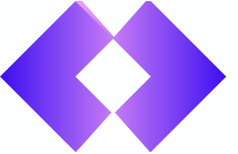
Biểu đồ diễn biến giá vàng thế giới.



Biểu đồ diễn biến giá dầu thế giới dầu Brent.



Nguồn: Tradingview.



Nhận định

Xu hướng trung dài hạn.

- VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng trung hạn khi vận động trong kênh tăng hình thành từ các đáy quan trọng giai đoạn 2020–2022. Sau khi tiệm cận vùng kháng cự trên của kênh tăng dài hạn, chỉ số đã xuất hiện nhịp điều chỉnh kỹ thuật và hiện đang tái tích lũy ngay bên dưới vùng kháng cự này, cho thấy áp lực chốt lời đã phần nào được hấp thụ. Các đường MA20, MA40 và MA100 tuần vẫn duy trì xu hướng đi lên và nằm dưới mặt bằng giá, tiếp tục đóng vai trò là hệ thống hỗ trợ động vững chắc cho xu hướng trung hạn. Hiện chỉ số đang lùi về kiểm định hỗ trợ bởi đường trung bình MA20 tuần.

Xu hướng ngắn hạn.

- VN-Index phát đi tín hiệu thận trọng trong ngắn hạn khi kết tuần bằng cây nến giảm thân dài, cho thấy áp lực chốt lời gia tăng mạnh sau giai đoạn tăng nóng và bên bán tạm thời chiếm ưu thế. Việc chỉ số lùi sâu trong tuần phản ánh xung lực tăng ngắn hạn đã suy yếu rõ rệt, dù lực cầu bắt đáy bắt đầu xuất hiện khi VN-Index tiếp cận các vùng hỗ trợ gần quanh MA20 tuần. Về chỉ báo, MACD ngắn hạn vẫn nằm trên mốc 0 nhưng đã thu hẹp đà đi lên và hình thành phân kỳ âm, cho thấy động lượng tăng không còn đồng thuận với diễn biến giá. RSI lùi khỏi vùng cao và quay về quanh ngưỡng trung tính, hàm ý trạng thái hưng phấn đã hạ nhiệt và rủi ro xuất hiện thêm các nhịp điều chỉnh kỹ thuật hoặc dao động giằng co vẫn hiện hữu.

Kịch bản.

- Kịch bản 1 (40%):** VN-Index hồi phục trở lại vùng 1.790-1.800 điểm (trung bình MA40).
- Kịch bản 2 (60%):** VN-Index điều chỉnh quay lại kiểm định vùng 1.640-1.660 điểm (đáy cũ).

Đồ thị kỹ thuật- khung 1W



Khuyến nghị giao dịch

- Nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro, duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức THẤP và chủ động hạ margin.**
- MUA** Chỉ nên mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ trong các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh sâu về vùng hỗ trợ, tập trung vào cổ phiếu có nền tích lũy chặt, dòng tiền ổn định và vẫn giữ xu hướng trung hạn tích cực. Ưu tiên các nhóm mang tính phòng thủ hoặc còn giữ được sức mạnh tương đối như Ngân hàng quốc doanh đã điều chỉnh về hỗ trợ mạnh, Dầu khí, Phân đạm, bảo hiểm, bán lẻ.... Tránh mua đuổi trong các nhịp hồi kỹ thuật và hạn chế giải ngân khi chưa xác nhận điểm cân bằng.
- BÁN** Tiếp tục chốt lời từng phần, cơ cấu danh mục tại các cổ phiếu hồi phục mạnh hoặc tiệm cận vùng cản; giảm tỷ trọng nhóm đầu cơ và các nhóm đang điều chỉnh....



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Cập nhật ngày 09/02/2026

STT	Mã CP	Khuyến nghị	Giá hiện tại	Vùng mua/bán	Vùng giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Diễn giải
1	VCB	CHỜ MUA	65.10	60-62	70-72	55	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA100, MA200. Kết quả kinh doanh tích cực, tăng trưởng top đầu.
2	BMI	CHỜ MUA	18.75	18-18.5	20-21	17	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA200, MA40. Kết quả kinh doanh tích cực.
3	BID	CHỜ MUA	51.40	48-50	58-60	45	Hỗ trợ bởi đường kênh tăng dài hạn. KQKD tích cực, tăng trưởng tín dụng bứt tốc.
4	BVH	CHỜ MUA	78.00	70-75	90-95	65	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA20 ngày. Thu nhập tài chính hưởng lợi mặt bằng lãi suất cao.
5	DPR	TRUNG LẬP	39.50	38-39	42-43	35	Hỗ trợ bởi các đường trung bình MA100, MA200. Triển vọng giá cao su duy trì tích cực.



(*) Khuyến cáo: Khuyến nghị này chỉ nhằm cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không mang tính chất chào mời hay tác động đến giá cổ phiếu.

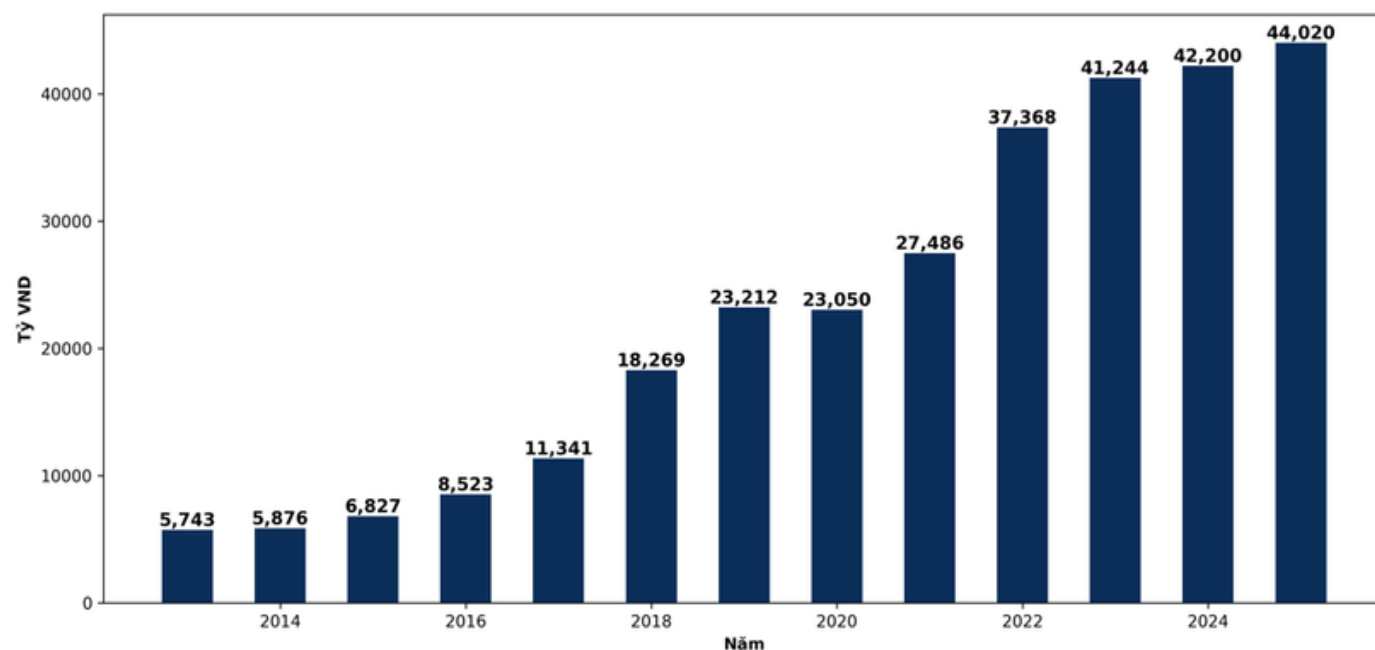


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 06/02/2026	65.10
• Vốn hóa (tỷ đồng)	543,954.45
• SLCP lưu hành (cp)	8,355,675,094
• KLGD BQ 10 phiên	11,528,090
• Giá sổ sách	27.22
• EPS hiện tại	4.21
• P/E	15.46

Lợi nhuận trước thuế của VCB từ năm 2014 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng thấp hơn hệ thống, nhưng thực chất dẫn đầu khối quốc doanh.

- Tăng trưởng tín dụng năm 2025 của VCB đạt 15,3%, thấp hơn mức kỳ vọng 16,0% và mức tăng trưởng chung toàn hệ thống là 19,0%. Tuy nhiên, nếu tính thêm khoảng 51 nghìn tỷ đồng dư nợ đã bán cho VCB Neo trong quý I/2025, tăng trưởng tín dụng thực chất của ngân hàng đạt khoảng 18,8%, cao nhất trong nhóm ngân hàng quốc doanh. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng bán lẻ với mức tăng 18,5% từ đầu năm, vượt trội so với mảng khách hàng doanh nghiệp chỉ tăng 12,8%. Về cơ cấu ngành nghề, tín dụng tập trung vào các lĩnh vực xây dựng, thương mại – dịch vụ, sản xuất – chế biến – chế tạo và các ngành khác. Diễn biến này cho thấy danh mục cho vay của VCB tiếp tục được mở rộng theo hướng đa dạng và cân bằng hơn.

CASA dẫn đầu ngành, NIM phục hồi rõ nét cuối năm.

- Huy động vốn năm 2025 tăng 10,4%, tiếp tục thấp hơn tốc độ mở rộng tín dụng, cho thấy khoảng chênh lệch nhất định giữa tăng trưởng nguồn vốn và sử dụng vốn. Tỷ lệ CASA trong quý IV/2025 đạt 35,4%, gần như đi ngang so với quý trước và chỉ giảm nhẹ so với cùng kỳ, song vẫn giữ vị thế cao nhất toàn ngành, qua đó tạo lợi thế rõ nét về chi phí vốn trong trung và dài hạn. Thu nhập lãi thuần cả năm tăng 5,9% so với cùng kỳ, nhờ quy mô tín dụng gia tăng bù đắp cho những biến động của biên lãi ròng. NIM bình quân năm đạt 2,63%, duy trì ở mức tích cực. Đáng chú ý, NIM quý IV/2025 phục hồi lên 2,71%, tăng 14 điểm cơ bản so với quý trước.

Chất lượng tài sản duy trì vị thế tốt nhất ngành.

- Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu toàn ngành với các chỉ số ở mức rất tích cực. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm cuối quý IV/2025 giảm mạnh xuống 0,58%, trong khi nợ nhóm 2 chỉ ở mức 0,16%, phản ánh rủi ro tín dụng được kiểm soát chặt chẽ; trong năm, ngân hàng đã xử lý khoảng 7,3 nghìn tỷ đồng nợ xấu. Chi phí tín dụng năm 2025 duy trì ở mức thấp 0,20%, đồng thời tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng mạnh lên 259%, cho thấy bộ đệm dự phòng dày và dư địa chống chịu rủi ro cao. Về thu nhập ngoài lãi, ngân hàng ghi nhận 13,7 nghìn tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng đến từ mảng kinh doanh ngoại hối với mức tăng 16,5% và thu nhập khác tăng hơn 50% nhờ đẩy mạnh thu hồi nợ.

Kết quả kinh doanh.

- Năm 2025, VCB ghi nhận TOI đạt 72,4 nghìn tỷ đồng (+5,5% YoY) và LNTT đạt 44,0 nghìn tỷ đồng (+4,2% YoY).



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	71.19	Tiêu cực
MA 40	64.67	Tích cực
MACD	1.39	Tích cực
RSI	42.19	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	60	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	56	Đáy cũ 12/2025
Kháng cự 1	71	Đường trung bình MA20
Kháng cự 2	76	Đỉnh cũ 01/2026

VCB (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Giá hiện tại	65.10
Giá mua mục tiêu	60-62
Giá bán mục tiêu	70-72
Giá bán cắt lỗ	55
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị
CHỜ MUA

Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu VCB vẫn duy trì xu hướng tăng trung dài hạn khi vận động trong kênh tăng giá kéo dài gần một thập kỷ, được xác lập từ các đáy 2017 và 2020. Đà tăng mạnh gần đây đã đưa cổ phiếu lên vùng 73-75, tiệm cận kháng cự kênh tăng dài hạn và kích hoạt áp lực điều chỉnh. Sau nhịp giảm, giá đang lùi về kiểm định vùng hỗ trợ quan trọng quanh MA100 và MA200 ngày. Đây là khu vực có ý nghĩa then chốt trong việc giữ vững cấu trúc xu hướng trung dài hạn. Việc cổ phiếu vẫn nằm trên MA200 cho thấy xu hướng tăng chủ đạo chưa bị phá vỡ. Nhịp điều chỉnh hiện tại mang tính kỹ thuật, giúp VCB tích lũy lại trước khi tìm kiếm động lực tăng mới.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu VCB đang bước vào nhịp điều chỉnh sau giai đoạn tăng mạnh trước đó. Giá đã đánh mất MA20, trong khi đóng cửa tiệm cận MA40 chứ chưa xuyên thủng, cho thấy MA40 vẫn đang đóng vai trò hỗ trợ ngắn hạn. Hai đường MA20 và MA40 có xu hướng hội tụ và chậm lại, phản ánh đà tăng ngắn hạn suy yếu. Chỉ báo MACD đã cắt xuống và nằm dưới đường tín hiệu, cho thấy xung lực điều chỉnh vẫn chiếm ưu thế. RSI hạ nhiệt từ vùng quá mua về quanh vùng trung tính, thể hiện động lượng tăng giảm dần nhưng chưa rơi vào trạng thái quá bán.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 60-62 tương ứng với hỗ trợ bởi đường trung bình MA100, MA200. Kháng cự quan trọng tại vùng 71-72 (kháng cự bởi đường trung bình MA20).

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này vẫn kỳ vọng giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 60-62.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc chờ mua lướt sóng hoặc (30%-35%vốn) tại vùng giá 60-62. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

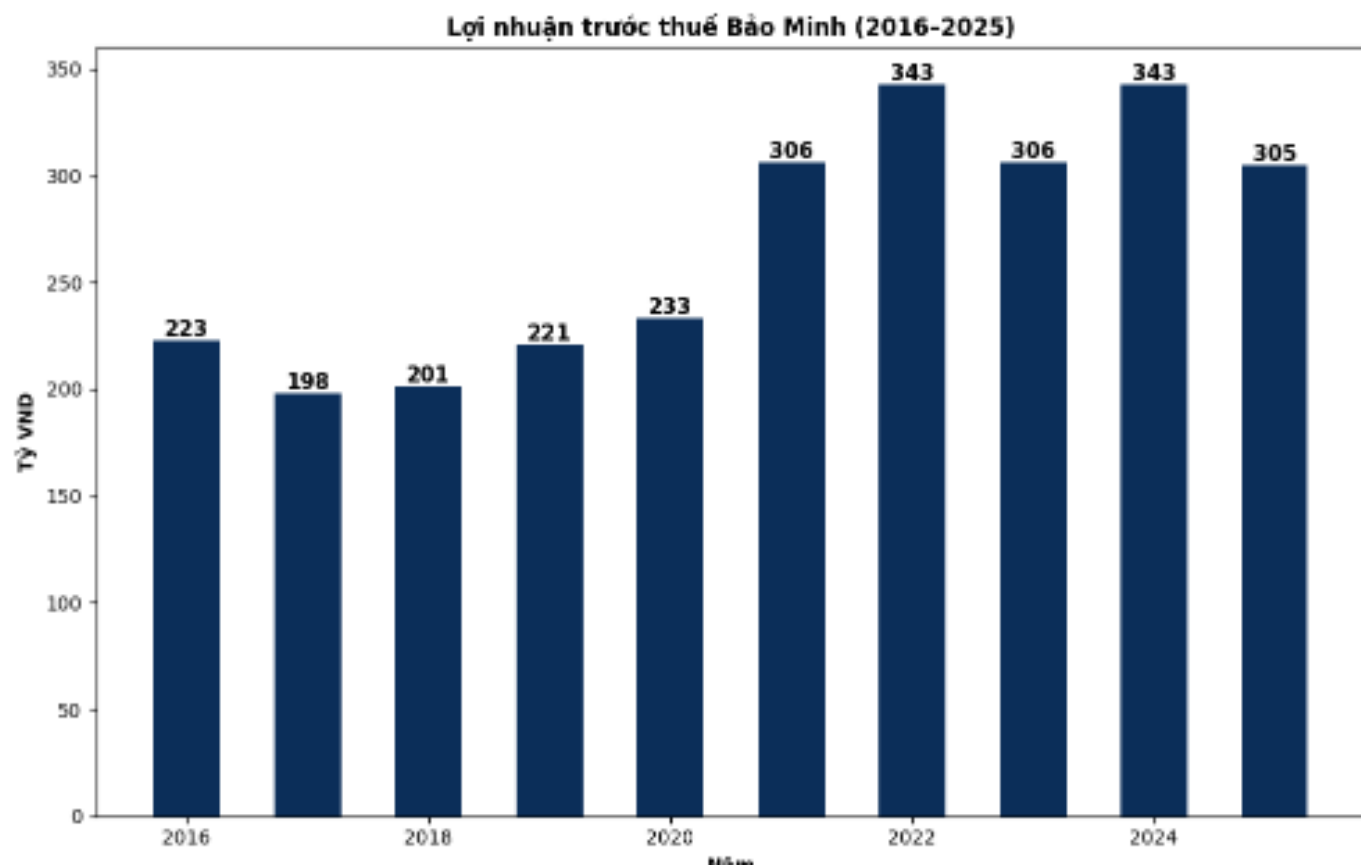


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 06/02/2026	18.75
• Vốn hóa (tỷ đồng)	2,822.77
• SLCP lưu hành (cp)	150,547,626
• KLGD BQ 10 phiên	559,470
• Giá sổ sách	21.50
• EPS hiện tại	2.85
• P/E	6.58

Lợi nhuận trước thuế của BMI từ năm 2016 đến 2025.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng chậm nhưng phù hợp chiến lược tối ưu hiệu quả khai thác.

- Năm 2025, BMI ghi nhận doanh thu phí bảo hiểm gốc xấp xỉ 6,0 nghìn tỷ đồng, gần như không thay đổi so với năm trước và thấp hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng 10,3% của toàn thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Đà tăng trưởng chậm chủ yếu đến từ sự suy giảm ở các mảng kinh doanh chủ lực, khi bảo hiểm sức khỏe và tai nạn con người – chiếm khoảng 39% tổng doanh thu – giảm 5% YoY, trong khi bảo hiểm gián đoạn kinh doanh sụt 14% YoY, đóng góp khoảng 2%. Ở chiều tích cực, bảo hiểm cháy nổ (20% doanh thu) và xe cơ giới (17%) vẫn duy trì mức tăng lần lượt 7% và 8% YoY. Cơ cấu tăng trưởng này phản ánh định hướng tái cơ cấu mảng bảo hiểm sức khỏe mới theo hướng thận trọng nhằm cải thiện hiệu quả sinh lời. Tuy nhiên, phí nhượng tái bảo hiểm đối với nghiệp vụ cháy nổ tăng 12% YoY đã phần nào làm suy yếu mức tăng của doanh thu phí bảo hiểm thuần.

Tỷ lệ kết hợp gia tăng mạnh, gây sức ép lên lợi nhuận khai thác.

- Trong năm 2025, tỷ lệ kết hợp (tổng chi phí bồi thường và chi phí hoạt động trên doanh thu phí bảo hiểm thuần) của BMI đạt 99,4%, tăng 0,9 điểm % so với cùng kỳ, cho thấy biên lợi nhuận khai thác gần như bị bào mòn. Đáng chú ý, riêng quý 4/2025, tỷ lệ này vọt lên 111,0%, tương đương việc cứ 100 đồng phí thu về thì BMI phải chi 111 đồng cho bồi thường và vận hành, tăng 13,9 điểm % YoY và 11,1 điểm % QoQ. Nguyên nhân chủ yếu đến từ chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm tăng 10% QoQ, trong khi chi phí bồi thường ròng tăng 7% QoQ và vẫn nằm trong ngưỡng kiểm soát dù chịu tác động của thiên tai. Ngoài ra, chi phí trích lập dự phòng nợ xấu đạt 14,9 tỷ đồng, tăng gấp 16 lần YoY, tiếp tục gây áp lực lên hiệu quả khai thác.

Thu nhập tài chính phân hóa: quý 4 cải thiện nhưng cả năm suy giảm.

- Thu nhập tài chính thuần năm 2025 của BMI giảm 7% YoY, chủ yếu do mức nền cao của năm 2024 và thấp hơn so với kỳ vọng ban đầu. Tuy vậy, diễn biến theo quý cho thấy tín hiệu tích cực khi riêng quý 4/2025, thu nhập tài chính thuần tăng mạnh 36% YoY. Kết quả này đến từ việc BMI chủ động gia tăng tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp trong bối cảnh thị trường thuận lợi hơn. Ngược lại, thu nhập tài chính từ tiền gửi giảm 2% YoY, phản ánh tác động đồng thời của tăng trưởng doanh thu phí yếu và xu hướng điều chỉnh giảm tỷ trọng vốn phân bổ vào kênh tiền gửi truyền thống.

Kết quả kinh doanh. Doanh thu 2025 đạt 6,8 nghìn tỷ đồng (+2% YoY) và LNTT đạt 306 tỷ đồng (+12% YoY).



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	18.77	Tích cực
MA 40	18.29	Tích cực
MACD	0.2	Tích cực
RSI	51.23	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	18.5	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	18	Đường trung bình MA40
Kháng cự 1	20.5	Đỉnh cũ
Kháng cự 2	21.5	Cạnh trên hộ chữ nhật

BMI (HOSE) - TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

Giá hiện tại	18.75
Giá mua mục tiêu	18-18.5
Giá bán mục tiêu	20-21
Giá bán cắt lỗ	17
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị
CHỜ MUA

Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu BMI đang duy trì xu hướng đi ngang dài hạn trong hộp tích lũy 15-20 kéo dài từ năm 2023 đến nay, tuy nhiên tín hiệu hiện tại đang nghiêng về kịch bản tích cực hơn. Giá cổ phiếu vận động quanh vùng MA100 và MA200, cho thấy khu vực này đang đóng vai trò hỗ trợ động quan trọng giúp giá ổn định trở lại. MA100 và MA200 duy trì trạng thái đi ngang, tạo nền tảng cho nhịp hồi phục tiếp theo khi áp lực bán có dấu hiệu suy yếu. Việc giá giữ được trên vùng hỗ trợ này giúp xu hướng trung hạn cải thiện dần và mở ra khả năng bật tăng. Nếu dòng tiền cải thiện, BMI có thể hướng lên kiểm định lại vùng kháng cự 19-20.
 - **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu BMI đang cho tín hiệu hồi phục kỹ thuật khi giá quay lại vùng MA20 và MA40 sau nhịp điều chỉnh. MA20 có xu hướng đi lên và đang tiệm cận MA40, cho thấy động lực tăng ngắn hạn đang dần cải thiện. MACD tiếp tục nằm trên đường tín hiệu, histogram duy trì sắc xanh nhưng biên độ thu hẹp, phản ánh đà tăng vẫn còn song chưa thực sự bùng nổ. RSI dao động quanh ngưỡng trung tính 50-55, cho thấy lực cầu đang quay trở lại nhưng chưa rơi vào trạng thái quá mua. Diễn biến này cho thấy BMI có thể tiếp tục vận động tích cực trong ngắn hạn, với xu hướng tăng mang tính thăm dò và còn phụ thuộc vào khả năng duy trì trên MA20-MA40 trong các phiên tới.
 - **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất: 18-19, tương ứng hỗ trợ bởi đường trung bình MA40 và MA200. Kháng cự quan trọng tại vùng 20-21 tương ứng kháng cự bởi cạnh trên hộ chữ nhật.
- Khuyến nghị giao dịch**
- Với nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu này vẫn muốn giữ trung - dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 18- 18.5.
 - Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc chờ mua lướt sóng (20%-30%vốn) tại vùng giá 18-18.5. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

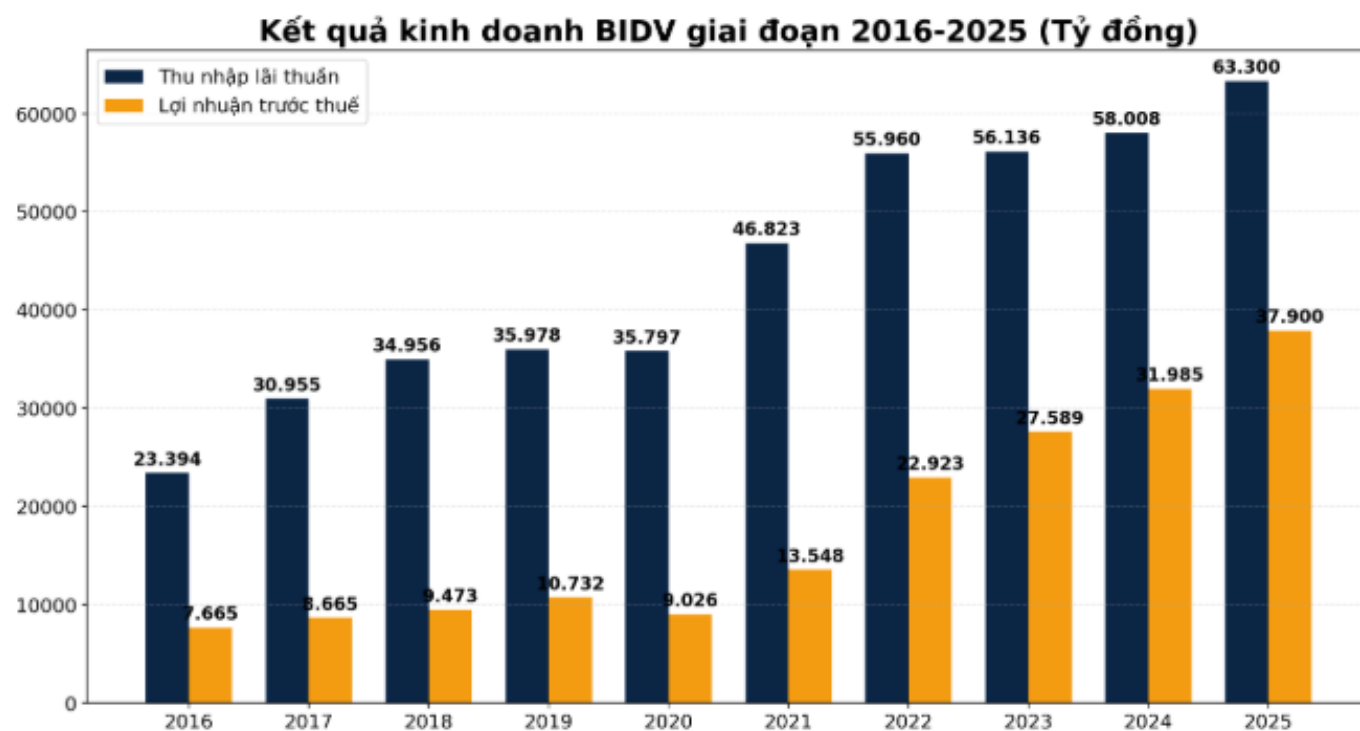


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 06/02/2026	51.40
• Vốn hóa (tỷ đồng)	360,898.00
• SLCP lưu hành (cp)	7,021,361,917
• KLGD BQ 10 phiên	11,615,320
• Giá sổ sách	24.00
• EPS hiện tại	4.28
• P/E	12.01

Thu nhập lãi thuần và LNTT của BID từ năm 2016 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng của BID bứt tốc về cuối năm, nền tảng huy động cải thiện.

- Năm 2025, BID ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 15,3%, vượt mức kỳ vọng 14,0%, trong đó riêng quý 4 chứng kiến mức tăng mạnh 6,0%, cao hơn đáng kể so với 2,6% của quý 3. Dòng vốn cho vay tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực dịch vụ, sản xuất và chế biến – chế tạo, cho thấy BID tận dụng tốt nhu cầu vốn của nền kinh tế trong giai đoạn phục hồi. Ở chiều ngược lại, tín dụng bán buôn và bán lẻ giảm nhẹ, tạo áp lực nhất định nhưng chưa ảnh hưởng đáng kể tới xu hướng chung. Về nguồn vốn, tiền gửi khách hàng của BID tăng 13,8% YoY, thấp hơn tốc độ tăng tín dụng. Tuy nhiên, tỷ lệ CASA trong quý 4/2025 đạt 21,8%, tăng 1,3 điểm % so với quý trước và 1,7 điểm % so với cùng kỳ, góp phần củng cố lợi thế chi phí vốn.

NIM phục hồi mạnh trong quý 4/2025, đóng vai trò động lực chính cho lợi nhuận.

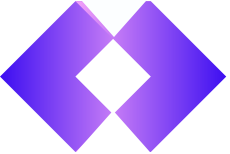
- Thu nhập lãi thuần (NII) của BID năm 2025 tăng 9,2% YoY, nhờ tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao, bù đắp cho giai đoạn NIM suy giảm trong phần lớn thời gian của năm. NIM bình quân cả năm đạt 2,12%, giảm 20 điểm cơ bản YoY nhưng vẫn cao hơn mức 2,07%. Đáng chú ý, NIM trong quý 4/2025 tăng mạnh lên 2,45%, cao hơn 41 điểm cơ bản so với quý trước và cải thiện nhẹ so với cùng kỳ. Diễn biến này đến từ việc lợi suất tài sản sinh lãi tăng rõ rệt, trong khi chi phí vốn gần như đi ngang. Tăng trưởng cho vay bán lẻ cùng tiến độ giải ngân các khoản vay trung – dài hạn được duy trì ở mức tốt là các yếu tố hỗ trợ chính cho xu hướng phục hồi NIM.

Chất lượng tài sản cải thiện rõ rệt, thu nhập ngoài lãi nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tại thời điểm cuối quý 4/2025, tỷ lệ nợ xấu của BID giảm xuống 1,47%, thấp hơn 40 điểm cơ bản so với quý trước và duy trì ở mức thấp. Đồng thời, tỷ lệ nợ nhóm 2 thu hẹp về 1,29%, phản ánh xu hướng cải thiện của chất lượng tín dụng. Trong năm 2025, BID đã xử lý khoảng 26,1 nghìn tỷ đồng nợ xấu, tương đương 1,1% tổng dư nợ, qua đó nâng tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) lên mức 100% từ 95% của quý trước. Thu nhập ngoài lãi đạt 28,0 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% YoY, với động lực chủ yếu đến từ thu hồi nợ đã xử lý rủi ro tăng mạnh 161,5% YoY. Nhờ tổng thu nhập hoạt động tăng nhanh hơn chi phí, CIR cải thiện còn 33,4%, giảm 1,1 điểm % YoY.

Kết quả kinh doanh.

- Lũy kế năm 2025, tổng thu nhập hoạt động của BID đạt 91,3 nghìn tỷ đồng, tăng 13% YoY, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 37,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18% YoY.



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	52.27	Tiêu cực
MA 40	45.62	Tích cực
MACD	2.48	Tích cực
RSI	57.19	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	48	Đường kênh tăng dài hạn
Hỗ trợ 2	46	Đường trung bình MA40
Kháng cự 1	52	Đường trung bình MA20
Kháng cự 2	56	Đỉnh cũ

BID (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

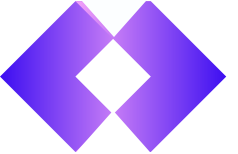
Giá hiện tại	51.40	Khuyến nghị CHỜ MUA
Giá mua tiềm năng	48-50	
Giá bán mục tiêu(TP)	58-60	
Giá bán dừng lỗ(SL)	45	
Phương pháp GD	Swing trade	

Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu BID trên khung dài hạn đã xác nhận breakout khỏi kênh tăng được hình thành từ các đáy 2017–2018. Sau nhịp tăng mạnh, cổ phiếu đang điều chỉnh và quay lại kiểm định vùng đường kênh tăng cũ quanh 49–50. Đây là vùng hỗ trợ quan trọng, quyết định khả năng duy trì xu hướng tăng dài hạn. Nếu giá giữ vững khu vực này, BID có thể tiếp tục xu hướng đi lên trong thời gian tới. Ngược lại, việc đánh mất vùng 49–50 sẽ khiến giá quay lại trạng thái vận động trong kênh tăng trước đó. Các đường MA100 và MA200 vẫn hướng lên và nằm dưới giá, cho thấy xu hướng dài hạn vẫn tích cực.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**. Cổ phiếu BID đang bước vào pha điều chỉnh sau nhịp tăng mạnh, khi giá lùi về kiểm định vùng MA20 thất bại. Việc giá tạm thời nằm dưới MA20 cho thấy áp lực chốt lời gia tăng, trong khi MA40 vẫn hướng lên và đóng vai trò hỗ trợ quan trọng. Chỉ báo MACD cắt xuống đường tín hiệu, histogram chuyển sang vùng âm và mở rộng, phản ánh động lượng giảm đang chiếm ưu thế. RSI hạ nhiệt từ vùng cao nhưng vẫn duy trì trên mốc 50, cho thấy lực bán chưa quá tiêu cực. Nhìn chung, BID cần thêm thời gian tích lũy để cân bằng cung cầu trước khi xác lập xu hướng ngắn hạn tiếp theo.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 48-50 (tương ứng với hỗ trợ bởi đường kênh tăng dài hạn). Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 54-55 tương ứng kháng cự bởi đỉnh cũ vừa qua.

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm giữ cổ phiếu này trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 48-50.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 48-50 với vốn giải ngân test 20-30%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

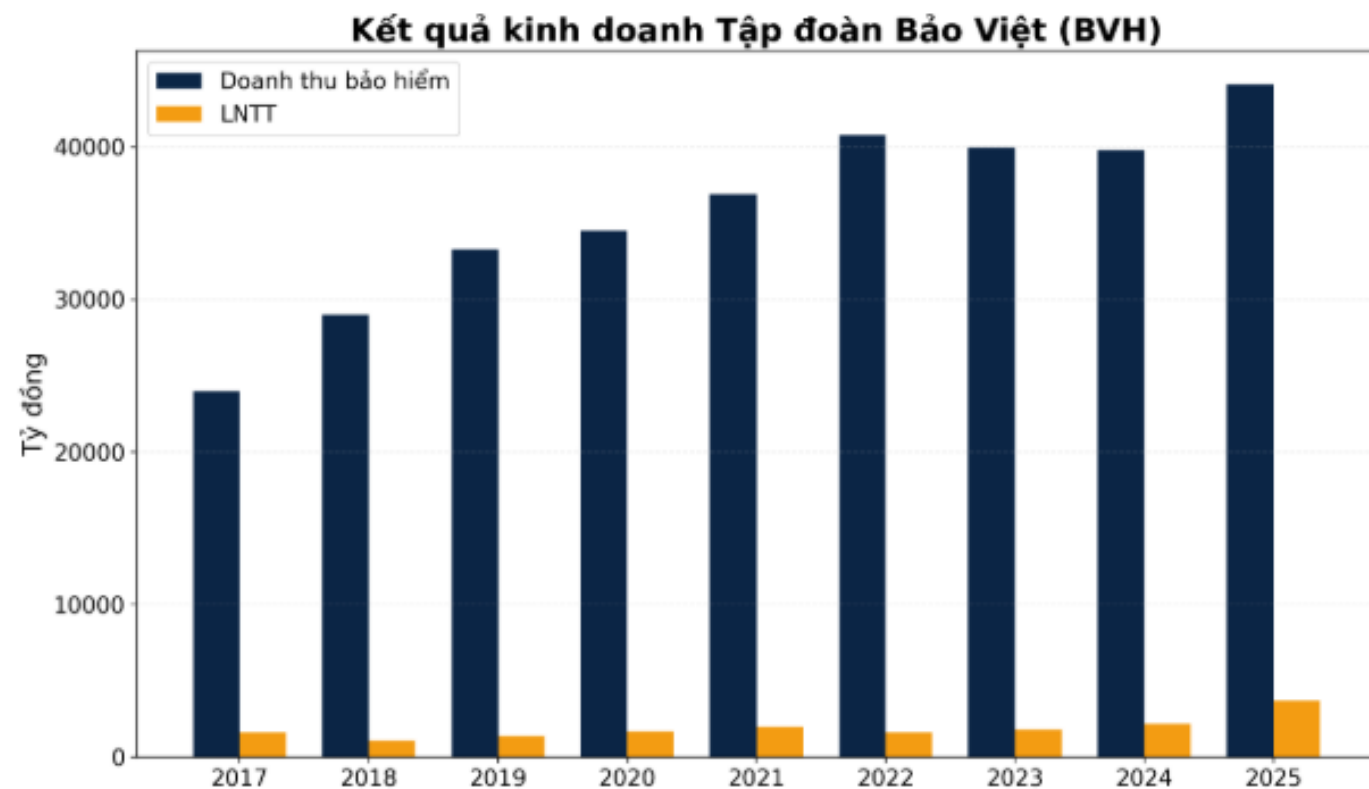


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 06/02/2026	78.00
• Vốn hóa (tỷ đồng)	57,901.18
• SLCP lưu hành (cp)	742,322,764
• KLGD BQ 10 phiên	1,355,980
• Giá sổ sách	31.35
• EPS hiện tại	2.94
• P/E	26.52

Doanh thu và LNTT của BVH từ năm 2017 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Doanh thu phí bảo hiểm duy trì đà tăng, mảng nhân thọ tiếp tục đóng vai trò trụ cột.

- Năm 2025, BVH ghi nhận doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ đạt 32,6 nghìn tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ, trong khi mảng phi nhân thọ đóng góp 11,1 nghìn tỷ đồng, tương ứng mức tăng 6% YoY. Dù tốc độ tăng trưởng chưa đạt kỳ vọng ban đầu, kết quả này vẫn cho thấy khả năng duy trì đà tăng tích cực so với mặt bằng chung của ngành, đặc biệt ở lĩnh vực nhân thọ. Trong bối cảnh phí bảo hiểm nhân thọ toàn thị trường chỉ tăng khoảng 0,5% YoY, BVH tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu và năng lực cạnh tranh vượt trội. Ngược lại, ở mảng phi nhân thọ, mức tăng trưởng của BVH thấp hơn đáng kể so với mức tăng chung toàn ngành ước đạt 10,3% YoY. Điều này cho thấy thị phần phi nhân thọ của doanh nghiệp đang chịu áp lực cạnh tranh lớn hơn trong giai đoạn qua.

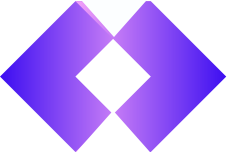
Chi phí dự phòng sụt giảm mạnh giúp cải thiện đáng kể biên lợi nhuận.

- Trong năm 2025, biên lợi nhuận của BVH cải thiện rõ rệt nhờ chi phí dự phòng giảm mạnh, dù tỷ lệ bồi thường tăng lên 51,2%, cao hơn 4 điểm % so với cùng kỳ. Tỷ lệ dự phòng theo đó giảm xuống 35,4%, thấp hơn 11 điểm % YoY, phản ánh hiệu quả quản lý nghĩa vụ bảo hiểm được cải thiện. Đáng chú ý, chi phí dự phòng kỹ thuật nhân thọ gần như đi ngang so với năm trước, bất chấp doanh thu phí nhân thọ tăng trưởng. Diễn biến này chủ yếu đến từ việc chi phí dự phòng lãi suất đảm bảo tối thiểu và dự phòng cổ tức giảm, khi các hợp đồng lãi suất cao dần đáo hạn và lợi suất trái phiếu Chính phủ được cải thiện. Trong quý 4/2025, chi phí bồi thường ròng tăng ở cả mảng nhân thọ (+18% QoQ) và phi nhân thọ (+11% QoQ), song vẫn nằm trong vùng kiểm soát.

Thu nhập tài chính hưởng lợi từ mặt bằng lãi suất, đóng góp tích cực cho lợi nhuận.

- Năm 2025, thu nhập tài chính thuần của BVH ghi nhận mức tăng trưởng ổn định 5% so với cùng kỳ, trong đó riêng quý 4 đạt mức tăng ấn tượng 13% YoY. Động lực chính đến từ mặt bằng lãi suất tiền gửi và lợi suất trái phiếu Chính phủ cải thiện rõ rệt trong nửa cuối năm, giúp nâng cao hiệu quả sinh lời của danh mục đầu tư. Diễn biến thuận lợi của thị trường lãi suất đã hỗ trợ tích cực cho dòng thu nhập tài chính, qua đó giảm bớt áp lực từ hoạt động bảo hiểm cốt lõi. Bên cạnh đó, doanh thu phí bảo hiểm duy trì đà tăng nhẹ cùng chiến lược gia tăng tỷ trọng repo tiếp tục cải thiện khả năng xoay vòng vốn. Nhìn chung, thu nhập tài chính đóng vai trò là bệ đỡ quan trọng, tạo nền tảng tương đối vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận trong các giai đoạn tiếp theo.

Kết quả kinh doanh. Năm 2025, doanh thu BH 44,1 nghìn tỷ (+3% YoY) và LNTT đạt 3,7 nghìn tỷ (+40% YoY).



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	72.72	Tích cực
MA 40	65.03	Tích cực
MACD	4.38	Tích cực
RSI	64.45	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	72	Đường trung bình MA20
Hỗ trợ 2	65	Đường trung bình MA40
Kháng cự 1	82	Đỉnh cũ
Kháng cự 2	95	Fibonacci mở rộng 100%

BVH (HOSE) - TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT -BVH

Giá hiện tại	78.00	Khuyến nghị CHỜ MUA
Giá mua tiềm năng	70-75	
Giá bán mục tiêu(TP)	90-95	
Giá bán dừng lỗ(SL)	65	
Phương pháp GD	Swing trade	

Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu BVH đã breakout thành công kênh tăng hình thành từ đường xu hướng nổi các đáy tháng 4/2024 và tháng 4/2025. Sau khi bứt phá, giá duy trì ổn định bên trên kênh tăng, cho thấy xu hướng tăng trung – dài hạn được xác nhận và chưa có tín hiệu phá vỡ cấu trúc. Đáng chú ý, MA100 và MA200 ngày đang nằm dưới giá và dốc lên, đóng vai trò vùng hỗ trợ động quan trọng, đồng thời củng cố nền tảng xu hướng tăng bền vững. Việc giá giữ vững phía trên MA100–MA200 cho thấy lực cầu dài hạn vẫn chiếm ưu thế, rủi ro điều chỉnh sâu hiện ở mức thấp.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**. Cổ phiếu BVH đang duy trì xu hướng tăng khi giá nằm trên MA20 và MA40, trong đó MA20 dốc lên và bám sát diễn biến giá, đóng vai trò hỗ trợ gần. MA40 nằm thấp hơn và hướng lên, giúp củng cố nền xu hướng tăng ngắn hạn. Chỉ báo MACD vẫn nằm trên ngưỡng 0, dù đường MACD có dấu hiệu hội tụ và histogram thu hẹp dần, phản ánh xung lực tăng chậm lại nhưng chưa đảo chiều. RSI duy trì trên vùng 60, cho thấy sức mạnh xu hướng vẫn tích cực, tuy nhiên áp lực rung lắc có thể xuất hiện khi RSI chưa thoát hẳn vùng quá mua. Tổng thể, BVH vẫn trong trạng thái tăng ngắn hạn, ưu tiên quan sát khả năng giữ vững MA20 để xu hướng được duy trì.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất: 70-75, tương ứng hỗ trợ bởi đường trung bình MA20. Kháng cự ngắn hạn 80-82 tương ứng kháng cự bởi đỉnh cũ vừa qua.

Khuyến nghị giao dịch

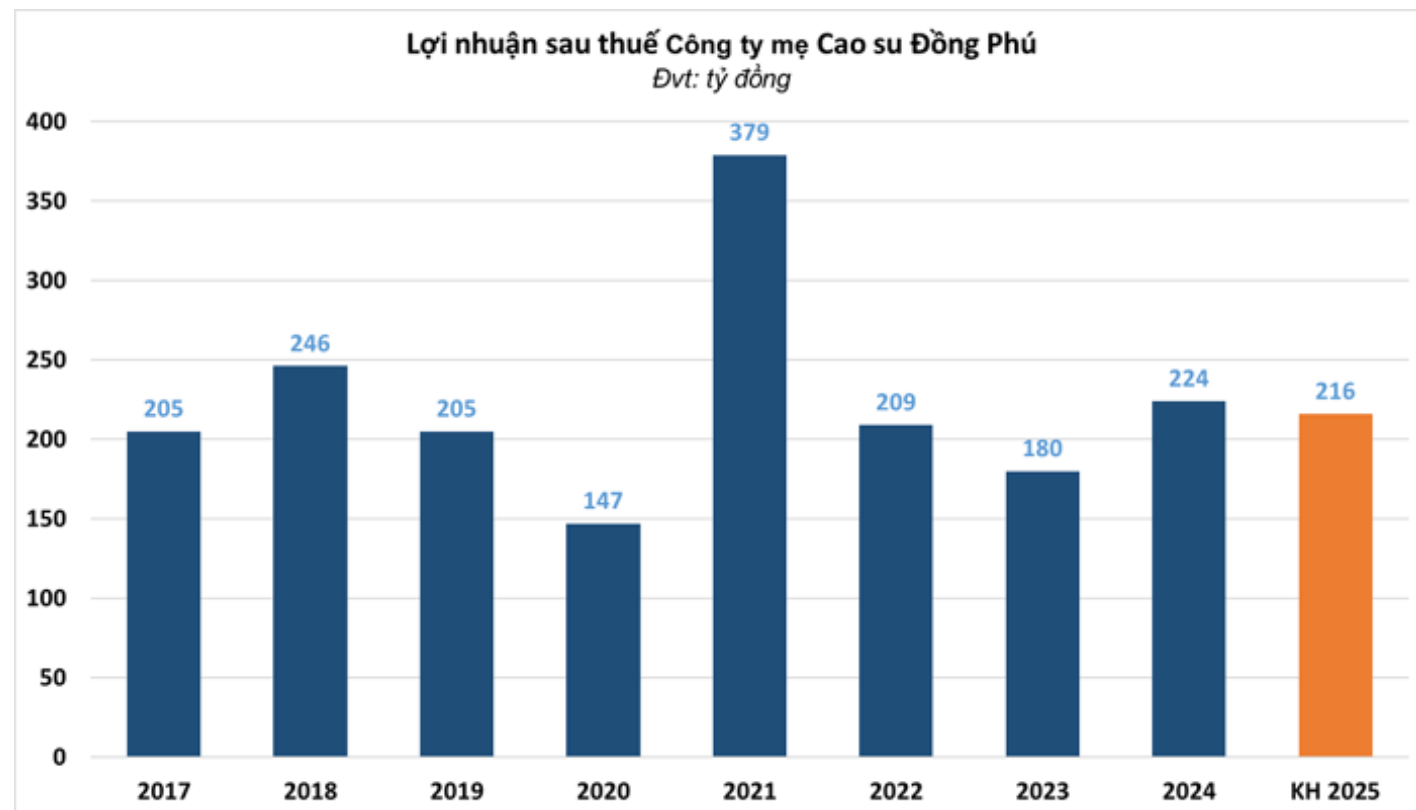
- Với nhà đầu tư muốn nắm cổ phiếu này trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 70-75.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 70-75 với vốn giải ngân test 25%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 30/01/2026	39.50
• Vốn hóa (tỷ đồng)	3,431.99
• SLCP lưu hành (cp)	86,885,932
• KLGD BQ 10 phiên	1,114,510
• Giá sổ sách	29.98
• EPS hiện tại	3.87
• P/E	10.65

Doanh thu và lợi nhuận của DPR từ năm 2017 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Mảng cao su duy trì nền tảng nhờ giá bán cao.

- Mảng cao su tiếp tục đóng vai trò nền tảng trong cơ cấu hoạt động của DPR, dù quy mô tăng trưởng ngắn hạn có dấu hiệu chậm lại. Năm 2026, doanh thu mảng này được dự báo đạt khoảng 1.100 tỷ đồng, giảm nhẹ do sản lượng khai thác suy giảm khi diện tích vườn cây tại công ty mẹ thu hẹp để nhường chỗ cho các dự án KCN. Dù vậy, mặt bằng giá cao su thiên nhiên nhiều khả năng vẫn được duy trì ở mức tương đối cao nhờ nguồn cung toàn cầu hạn chế, qua đó phần nào bù đắp cho mức giảm về sản lượng. Triển vọng tăng giá mạnh không còn lớn do áp lực cạnh tranh từ cao su tổng hợp trong bối cảnh giá dầu ổn định, song biên lợi nhuận vẫn ở mức chấp nhận được. Về trung hạn, chiến lược tái canh đều đặn sẽ tạo nền tảng giúp DPR từng bước cải thiện lại diện tích và sản lượng khai thác từ sau năm 2026.

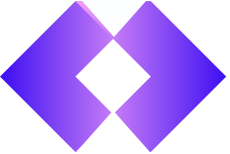
Thanh lý cây tiếp tục bổ trợ dòng tiền ổn định.

- Hoạt động thanh lý cây tiếp tục đóng vai trò bổ trợ dòng tiền quan trọng cho DPR trong năm 2026, bên cạnh mảng cao su cốt lõi. Doanh thu mảng này được dự báo đạt khoảng 350 tỷ đồng, tăng mạnh 35% YoY, nhờ diện tích thanh lý phát sinh từ các dự án KCN. Dù giai đoạn 2026–2028 được xem là vùng trũng theo chu kỳ tuổi cây, tác động tiêu cực phần nào được bù đắp bởi nhu cầu thanh lý phục vụ chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Qua đó, nguồn thu từ thanh lý cây vẫn duy trì ổn định và đóng góp tích cực vào KQKD. Ngoài ra, khả năng đấu giá lại dự án Tiến Hưng 1 trong năm 2026 dự kiến mang về khoảng 59 tỷ đồng, củng cố dòng tiền cho doanh nghiệp.

Mảng KCN đóng góp chậm do tiến độ pháp lý kéo dài.

- Mảng khu công nghiệp của DPR được dự báo đóng góp chậm hơn trong ngắn hạn do tiến độ pháp lý và giải phóng mặt bằng tại các dự án mở rộng kéo dài. Trong đó, KCN Bắc Đồng Phú mở rộng dự kiến hoàn tất thủ tục trong năm 2025 nhưng phải đến năm 2027 mới bắt đầu cho thuê, với giá thuê khởi điểm khoảng 71 USD/m² và tăng nhẹ hằng năm. KCN Nam Đồng Phú mở rộng có lộ trình muộn hơn, dự kiến khai thác từ năm 2028 với mức giá ban đầu khoảng 72 USD/m². Vì vậy, đóng góp của mảng KCN trong năm 2026 được đánh giá còn hạn chế. Tuy nhiên, đây vẫn là nền tảng quan trọng, tạo dư địa tăng trưởng cho DPR trong giai đoạn sau.

Kết quả kinh doanh. Lũy kế 9 tháng năm 2025, DPR ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 886 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 255 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ năm 2024.



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	41.44	Tiêu cực
MA 40	39.56	Tiêu cực
MACD	0.65	Tích cực
RSI	45.09	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	38	Đường trung bình MA20
Hỗ trợ 2	36	Đáy cũ và vùng sideway
Kháng cự 1	43	Đỉnh cũ 01/2026
Kháng cự 2	50	Đỉnh cũ 03/2025

DPR (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ

Giá hiện tại	39.50
Giá mua tiềm năng	38-39
Giá (TP)	42-43
Giá dừng lỗ(SL)	35
Phương pháp GD	Swing trade

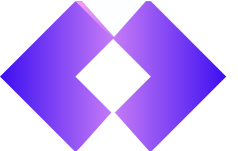
Khuyến nghị
TRUNG LẬP

Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu DPR đã vượt lên khỏi vùng đi ngang tích lũy hình thành sau nhịp giảm trước đó, cho thấy xu hướng đang dần được cải thiện. Đáng chú ý, giá đã vượt và duy trì phía trên MA200, xác nhận vai trò hỗ trợ quan trọng của đường trung bình dài hạn này. MA100 bắt đầu hướng lên và thu hẹp khoảng cách với giá, phản ánh nền giá đang ổn định hơn và lực cầu dần chiếm ưu thế. Tổng thể, xu hướng trung hạn của DPR đang chuyển từ trạng thái suy yếu sang hồi phục. Tuy nhiên, cổ phiếu vẫn cần giữ vững trên MA200 để củng cố xu hướng bền vững hơn trong thời gian tới.
- Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu DPR đang duy trì trạng thái hồi phục nhưng xuất hiện dấu hiệu chững lại. Giá vẫn nằm trên MA20 và MA40, cho thấy cấu trúc xu hướng ngắn hạn chưa bị phá vỡ, dù động lực tăng đã hạ nhiệt. Đường MA20 tiếp tục nằm trên MA40, đóng vai trò hỗ trợ động cho giá. Chỉ báo MACD đã nằm dưới đường tín hiệu, phản ánh xung lực tăng đang suy yếu và bước vào pha giảm co. RSI dao động trên ngưỡng trung tính, cho thấy cung cầu tương đối cân bằng. Nhìn chung, DPR có xu hướng tích lũy trong ngắn hạn trước khi hình thành tín hiệu rõ ràng hơn.
- Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 38-39 (tương ứng hỗ trợ bởi trung bình MA100, MA200, MA40 và vùng tích lũy). Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 42-43, kháng cự bởi đỉnh cũ 01/2026.

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm trung hoặc dài hạn cổ phiếu này hiện đang lỗ có thể chờ đợi giá điều chỉnh test về vùng 38-39 mua gia tăng 1 phần so với lượng hàng đã có sẵn.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng 38-39 với vốn giải ngân test 20%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

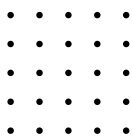
Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

- CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.





Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009